

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **114/2018/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 30 tháng 3 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 171/2018/TLST-HNGĐ ngày 22/3/2018 giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Kim L, sinh năm 1969

HKTT: Phường ĐG – quận Long Biên – TP. Hà Nội

Hiện trú tại: Phường GB, quận Long Biên, TP Hà Nội.

Và anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1964

HKTT: Phường TT – quận Long Biên- TP. Hà Nội

Hiện trú tại: Phường GB, quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Kim L, sinh năm 1969

HKTT: Phường ĐG – quận Long Biên – TP. Hà Nội

Hiện trú tại: Phường GB, quận Long Biên, TP Hà Nội.

Và anh Nguyễn Xuân T, sinh năm 1964

HKTT: Phường TT – quận Long Biên- TP. Hà Nội

Hiện trú tại: Phường GB, quận Long Biên, TP Hà Nội.

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh T, chị L như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Thị Thu P, sinh ngày 09/02/1989 và Nguyễn Xuân T, sinh ngày 19/5/1990. Hiện nay các con đã trưởng thành nên tòa án không xem xét.

2.2 Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.3 Về lệ phí ly hôn: Anh T và chị L mỗi người phải chịu **150.000 đồng** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc hôn nhân gia đình. Anh chị đã nộp mỗi người 150.000đ tiền tạm ứng lệ phí tại chi cục thi hành án dân sự Quận Long Biên theo biên lai tương ứng số 0000222 và 0000221 ngày 22/3/2018. Nay chuyển thành lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường TT, Long Biên, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 23/02/1988);
- Người yêu cầu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà